

Bản án số: 143/2025/HS-PT

Ngày: 25-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Anh Tuấn

Ông Trần Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hải Sơn, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 144/2025/TLPT-HS ngày 10 tháng 10 năm 2025 đối với các bị cáo Bùi Nhật Q, Đặng Chí H và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo Q và H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Nhật Q (tên gọi khác là Cu S), sinh năm 1993 tại Cà Mau; số CCCD: 096093005158, cấp ngày 09/8/2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH Bộ C1; nơi cư trú: Khóm H, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là xã S, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Hưng Đ (đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); vợ tên Nguyễn Huỳnh M (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự (ngày 07/12/2022 bị Trưởng Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng tài khoản Facebook cá nhân cung cấp nội dung và hình ảnh của người khác nhằm xúc phạm uy tín, danh dự, nhân phẩm”, bị cáo chưa nộp phạt); nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa (Tại Bản án hình sự số 56/2017/HS-PT ngày 18/4/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong hình phạt); bị tạm giữ từ ngày 04/10/2024; bị tạm giam từ ngày 13/10/2024 đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Đặng Chí H (tên gọi khác là Hận X) sinh năm 1996 tại Cà Mau; số CMND: 381833173, cấp ngày 30/5/2013, nơi cấp: Công an tỉnh C; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp C, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là phường T, tỉnh Cà Mau); chỗ ở khác: Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là xã S, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Thợ xăm; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn N và bà Trần Thị T1 (đã chết); vợ tên Lê Thị Huỳnh N1 (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: Có 02 tiền án (1. Tại Bản

án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 31/8/2020, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xử phạt 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/02/2021, nộp xong án phí hình sự ngày 08/6/2022; 2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HS-ST ngày 01/02/2023, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xử phạt 01 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/8/2023, nộp xong án phí hình sự ngày 30/01/2024); tiền sự: Có 02 tiền sự (1. Ngày 06/5/2024 bị Trưởng Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong quyết định ngày 17/5/2024; 2. Ngày 25/7/2024 bị Chủ tịch UBND thị trấn S, huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác”, chưa chấp hành quyết định); nhân thân: Có 01 tiền sự đã được xóa (ngày 11/3/2019 bị Trưởng Công an huyện T, tỉnh Cà Mau xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”, đã nộp phạt); bị tạm giữ từ ngày 16/10/2024; bị tạm giam từ ngày 25/10/2024 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại (không được Tòa án triệu tập): Ông Phan Hữu T2.

- Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo và không bị kháng nghị (không được Tòa án triệu tập): Nguyễn Văn C, Huỳnh Quốc V, Lữ Thanh T3, Trần Cao K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 22 giờ ngày 19/9/2024 tại vỉa hè quán Ô thuộc khóm D, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là xã S, tỉnh Cà Mau), Lữ Thanh T3 tổ chức nhậu cùng với Phan Hữu T2, Trần Cao K, Lữ Thanh B, Phạm Thanh P và một số người khác (tổng cộng 12 người), ngồi bàn cặp mé lộ. Cùng thời điểm này, song song cách bàn T3 4,2m có Nguyễn Văn C tổ chức nhậu với Huỳnh Quốc V, Bùi Nhật Q, Nguyễn Trung L, Lê Thùy D, Phạm Văn B1, Tô Lương T4. Do trước đây giữa K và Q có mâu thuẫn với nhau nên trong lúc nhậu thì giữa 02 bàn xảy ra hiềm khích. B, K, T3 đi qua gần bàn của Q thách thức đánh nhau với Q. Sau đó, Q đứng dậy ngay chỗ bàn nhậu lấy cây dao cán vàng cầm tay trái, T2 từ bàn cầm ghế nhựa đi đến chỗ Q đứng, hai tay cầm ghế nhựa đánh từ trên xuống trúng mặt Q làm chảy xước mặt bên phải, Q cầm dao đâm T2 trúng ngực 01 cái và nách 01 cái. Thấy T2 bị đâm, K, B, P xông đến đè Q xuống nền gạch, không chế lấy dao cán vàng trên tay của Q, C đi vệ sinh vào thấy Q bị đè té xuống nền gạch nên cầm lấy ly thủy tinh trên bàn đến chỗ K dùng tay phải kẹp cổ kéo K ra, lúc này V lấy súng từ trong người ra cầm trên tay đi vòng qua đến chỗ Q bị đè, bắn 01 phát chỉ thiên và chửi nhóm của T2. Lúc này, T3 cầm cục gạch ống định đánh nhau thì V chạy đến chửi tục, thách thức T3 thì T3 vừa chửi, vừa thách thức, xô đẩy với V, V dùng tay phải cầm súng đánh B 01 cái và tiếp tục chửi, cự cãi với B và T3. Chuộng, B1 kéo được B và K ra thì phát hiện Q bị 01 vết thương ở đùi chân trái, 01 vết thương ở cằm.

T3, B, K, C, V, P, B1 tiếp tục kéo nhau ra giữa lộ giao thông phía trước quán Ô tiếp tục la ó, chửi tục, cự cãi với nhau. Q chửi tục, cự cãi, thách thức đánh nhau và lấy ly thủy tinh trên bàn nhậu cầm tay trái xông ra chỗ B đang đứng đánh B từ trên xuống, B dùng tay phải đỡ làm rớt cái ly xuống lộ và đánh trúng mặt Q nhiều

cái làm Q té xuống lộ, C tiến ra chỗ Q thì bị T3 cầm cục gạch ống đánh trúng tay C. B, C, T3, K, H, V kéo nhau trên lộ giao thông tiếp tục cự cãi, la ó, chửi bới, đánh nhau; C xông vô đánh tay đôi với B, K đánh nhau với V; V cầm súng bắn 01 phát trượt bên sườn trái T3 thì B1 lại giật lấy súng của V đem đi giấu, K tiếp tục xông vào đánh V; H cầm gậy 3 khúc rượt đuôi đánh nhau với B và T3, C dùng tay đánh nhau với T3. Sau đó, T3, B, C, V, H, K tiếp tục chửi bới, cự cãi, la ó, cởi áo xông vào đánh nhau trên lộ giao thông phía trước quán Ố đến khi có người la lên có Công an đến thì tất cả giải tán. Q và T2 được đưa đi bệnh viện điều trị. Thời gian lôi kéo, cự cãi, chửi tục, la ó, đánh nhau bằng hung khí nguy hiểm từ vỉa hè của quán Ố T5 ra đến lộ giao thông đến khi kết thúc là khoảng 10 phút, làm cho những người đang nhậu tại quán hoảng sợ bỏ chạy, gây mất an ninh trật tự nghiêm trọng trên trục đường giao thông huyết mạch, gây bức xúc trong dư luận nhân dân trên địa bàn về tình hình an ninh phức tạp.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 28/8/2025, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau đã quyết định:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Q 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tổng hợp hình phạt của các tội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 06 tháng tù;

- Căn cứ điểm b, e khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt đối với các bị cáo còn lại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11/9/2025, các bị cáo Q và H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau trình bày: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm 23/2025/HS-ST ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau về phần hình phạt.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Bùi Nhật Q và Đặng Chí H thừa nhận hành vi phạm tội, cụ thể:

[1.1] Đối với bị cáo Q:

Khoảng hơn 22 giờ ngày 19/9/2024 tại vỉa hè quán Ố thuộc khóm D, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là xã S, tỉnh Cà Mau), bị cáo Q có hành vi dùng dao Thái Lan gây thương tích 9% cho bị hại Phan Hữu T2. Ngoài ra, bị cáo Q còn thực hiện hành vi chửi tục, la ó, cự cãi, kéo ra giữa lộ giao thông thách thức đánh nhau với nhóm của T3, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự công cộng, quy tắc sinh hoạt khu dân cư, gây bức xúc trong nhân dân và chính quyền địa phương. Với các hành vi này, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau đã xét xử bị cáo về tội

“Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 và tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[1.2] Đối với bị cáo H:

Khoảng hơn 22 giờ ngày 19/9/2024 tại vỉa hè quán Ố thuộc khóm D, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là xã S, tỉnh Cà Mau), bị cáo H có hành vi cầm gậy ba khúc bằng kim loại rượt đuổi, la ó, chửi bới, đánh Lữ Thanh B, Lữ Thanh T3 trên lộ giao thông, xông vào đánh tay đôi với B, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự công cộng, quy tắc sinh hoạt khu dân cư, gây bức xúc trong nhân dân và chính quyền địa phương. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau đã xét xử bị cáo H về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, c khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Trong đó, hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo Q thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác; hành vi gây rối trật tự công cộng của các bị cáo Q và H thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng xâm phạm trật tự công cộng, quy tắc sinh hoạt khu dân cư, gây bức xúc trong nhân dân và chính quyền địa phương, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Q gây thương tích cho người khác và cùng bị cáo H gây rối trật tự công cộng vi phạm pháp luật hình sự, phạm tội thì phải bị xử lý và chịu hình phạt theo quy định.

[3] Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã có xem xét đầy đủ và toàn diện tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Q đã bồi thường thiệt hại cho bị hại. Từ đó, xử phạt bị cáo Q 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; xử phạt bị cáo H 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Q và bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn (cha mẹ bị cáo Q mất sớm, vợ chồng bị cáo mới ly hôn; Mẹ bị cáo H mất sớm, cha già yếu), các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình. Tuy nhiên, với lý do mà các bị cáo trình bày cũng không làm thay đổi mức hình phạt tù mà cấp sơ thẩm đã quyết định đối với các bị cáo.

[4] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa được chấp nhận.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Nhật Q và Đặng Chí H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau về phần hình phạt.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Q 01 (một)

năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tổng hợp hình phạt của các tội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 4/10/2024.

3. Căn cứ vào điểm b, e khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù được tính từ ngày 16/10/2024.

4. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2035/UBTVQH14 ngày 30/12/2035 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Q, H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng/bị cáo án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân khu vực 3-CM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-CM;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3-CM;
- Công an xã Sông Đốc, xã Tắc Vân, tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế